

Số / No.: 385 / CV-TGD.26

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2026
Hanoi, day 02 month 02 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức / *Name of organization*: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình / An Bình Commercial Joint Stock Bank**

- Mã chứng khoán / *Stock code*: **ABB**

- Địa chỉ / *Address*: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại liên hệ / *Tel.*: 84-24-37612888

Fax: 84-24-35190416

2. Nội dung thông tin công bố / *Contents of disclosure*:

Ngày 02/02/2026, Ngân hàng TMCP An Bình ban hành thông báo số 02/TB-HĐQT.26 về việc Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động ABBank.

On February 2, 2026 An Bình Commercial Joint Stock Bank issued Notice No. 02/TB-HDQT.26 regarding the issuance of shares under the ABBank employee stock ownership plan.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ABBANK vào ngày 02/02/2026 tại đường dẫn <https://www.abbank.vn> / *This information was published on the company's website on February 02, 2026 as in the link https://www.abbank.vn.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố / *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

*** Tài liệu đính kèm/ attached documents:**

- Thông báo số 02/TB-HĐQT.26 ngày 02/02/2026;

- Notice No. 02/TB-HDQT.26 dated February 2, 2026.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hương

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2026

Số: 02 /TB-HĐQT.26

THÔNG BÁO**Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động ABBank****I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành**

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
2. Tên viết tắt: Ngân hàng An Bình / ABBank
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Toà nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu
Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
4. Số điện thoại: +84 (24) 3761 2888 Website: www.abbank.vn
5. Vốn điều lệ: 10.350.367.620.000 đồng.
6. Mã cổ phiếu: ABB
7. Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Sở Giao dịch
Số hiệu tài khoản: (VND) 119.865
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17 tháng 05 năm 1993, đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 28 tháng 06 năm 2023.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội): a. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; b. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; c. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư; d. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;	6499
2.	Hoạt động trung gian tiền tệ khác: a. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; b. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo	6419 (Chính)

STT	Tên ngành	Mã ngành
	lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; đ) Bao thanh toán trong nước; c. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; d. Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại NHNN; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác; e. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; f. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ; g. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; h. Dịch vụ môi giới tiền tệ; i. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng, Luật Chứng Khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN; j. Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của NHNN; k. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN; l. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN; m. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định; n. Lưu ký chứng khoán; o. Ví điện tử; p. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; q. Mua nợ	

- Sản phẩm/dịch vụ chính: ABBank hoạt động kinh doanh tiền tệ, dịch vụ ngân hàng với nội dung nhận tiền gửi, cấp tín dụng, cung ứng dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác trong phạm vi toàn quốc và tại nước ngoài phù hợp với Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước cấp và quy định của pháp luật nhằm đáp ứng các nhu cầu đa dạng của tất cả các đối tượng khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ ("SME") và khách hàng doanh nghiệp lớn. Sản phẩm dịch vụ chính bao gồm:
- Sản phẩm huy động: nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm, các loại tiền gửi khác; phát hành chứng chỉ tiền gửi và các sản phẩm dịch vụ huy động khác.
 - Sản phẩm cấp tín dụng: các hình thức cho vay (như cho vay sản xuất thương mại dịch vụ; cho vay mua nhà, sửa chữa, xây dựng nhà; cho vay mua xe ô tô; cho vay trả góp; cho vay phục vụ mục đích tiêu dùng; cho vay cầm cố sổ tiết kiệm; cho vay du học...); chiết khấu, tái chiết khấu; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thấu chi; bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế; thư tín dụng; mua bán nợ; hình thức cấp tín dụng khác.



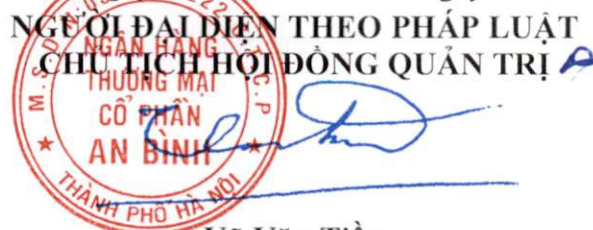
- Sản phẩm dịch vụ thanh toán nội địa và thanh toán quốc tế: mở tài khoản thanh toán cho khách hàng, cung ứng các phương tiện thanh toán, cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản như séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng, chuyển tiền, các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản, dịch vụ thu hộ và chi hộ; dịch vụ thanh toán quốc tế, chuyển tiền quốc tế, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng; nhờ thu; kiều hối – MoneyGram; các dịch vụ thanh toán khác.
 - Các sản phẩm dịch vụ khác: kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối; dịch vụ ngân quỹ; xác nhận khả năng tài chính; Mobile Banking; uỷ thác, nhận uỷ thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng; thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; mua bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua bán giấy tờ có giá khác; môi giới tiền tệ; tư vấn về hoạt động ngân hàng; mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ; phát hành trái phiếu; lưu ký chứng khoán; nghiệp vụ ngân hàng giám sát; đại lý quản lý tài sản bảo đảm; ví điện tử và hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép thành lập, hoạt động của ABBank.
9. Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0031/NH-GP ngày 15 tháng 04 năm 1993, được cấp đổi theo Giấy phép số 120/GP-NHNN ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Quyết định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về sửa đổi, bổ sung Giấy phép số 120/GP-NHNN (lần cập nhật, sửa đổi nội dung vốn điều lệ lần gần nhất theo Quyết định số 1360/QĐ-NHNN ngày 13 tháng 7 năm 2023, sửa đổi nội dung địa chỉ trụ sở chính theo Quyết định số 1901/QĐ-NHNN ngày 06 tháng 8 năm 2025).

II. Mục đích phát hành

Căn cứ Phương án tăng mức vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ngày 16 tháng 09 năm 2025 của ABBank, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành được bổ sung nguồn vốn của ABBank được sử dụng để cấp tín dụng cho Khách hàng.

III. Phương án phát hành

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.035.036.762 cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.035.036.762 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 51.751.800 cổ phiếu.
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 517.518.000.000 đồng.
8. Tỷ lệ phát hành: 5% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
9. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm, kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
10. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
11. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
 - Số tài khoản: 1220678888
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Hà Thành.
12. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 05/02/2026 đến hết ngày 25/02/2026.



Vũ Văn Tiền

*Hanoi, January 2, 2026*

No. 02 / TB-HDQT.26

ANNOUNCEMENT**Issuing shares under the ABBank employee stock ownership plan****I. Introduction to the Issuer**

1. Name of the Issuer: An Binh Commercial Joint Stock Bank
2. Short name/Abbreviation: Ngân hàng An Bình / ABBank
3. Head Office address: Floors 1, 2, 3 Geleximco Building, No. 36 Hoang Cau O Cho Dua Ward, Hanoi City, Vietnam.
4. Phone number: +84 (24) 3761 2888 Website: www.abbank.vn
5. Charter capital: VND 10,350,367,620,000
6. Stock Code: ABB
7. Payment Account: State Bank of Vietnam – Transaction Head Office
Account Number (in VND): 119.865
8. Business Registration Certificate No. 0301412222 issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City on May 17, 1993, registered for the 29th change on June 28, 2023.
- Main business lines:

No.	Business lines	Code
1.	Other financial service activities not classified elsewhere (excluding insurance and social insurance): a. Provision of domestic payment services: a) Provision of payment instruments; b) Performing payment services for checks, payment orders, payment authorizations, collection orders, collection authorizations, letters of credit, bank cards, collection and disbursement services; b. Cash management services, banking and financial consulting; asset management and safekeeping services, safe deposit box rental; c. Corporate financial consulting, consulting on M&A and investment consulting; d. Trusteeship, receiving trust, agency in fields related to banking activities, insurance business, asset management as prescribed by law and guidance of the State Bank of Vietnam;	6499
2.	Other monetary intermediary activities: a. Receiving demand deposits, time deposits, savings deposits, and other types of deposits; b. Granting credit in the following forms: a) Loans; b) Discounting and rediscounting negotiable instruments and other valuable paper; c) Bank guarantees; d) Issuing credit cards; dd) Domestic factoring; c. Opening payment accounts for customers; d. Opening accounts: a) Opening accounts at the State Bank of Vietnam; b) Opening accounts at other credit institutions and branches of foreign banks;	6419 (Main)

No.	Business lines	Code
	e. Organizing internal payment systems and participating in the national interbank payment system; f. Participating in bidding, buying, and selling Treasury bills, negotiable instruments, Government bonds, State Bank of Vietnam bills, and other valuable paper in the money market; g. Buying and selling Government bonds and corporate bonds; h. Currency brokerage services; i. Issuing certificates of deposit, promissory notes, treasury bills, and bonds to raise capital in accordance with the Law on Credit Institutions, the Law on Securities, government regulations, and guidance from the State Bank of Vietnam; j. Borrowing capital from the State Bank of Vietnam in the form of refinancing in accordance with the Law on the State Bank of Vietnam and guidance from the State Bank of Vietnam; k. Borrowing, lending, depositing, and receiving deposits from credit institutions, branches of foreign banks, domestic and foreign financial institutions in accordance with the law and guidance from the State Bank of Vietnam; l. Contributing capital and purchasing shares in accordance with the law and guidance from the State Bank of Vietnam; m. Conducting foreign exchange business and providing foreign exchange services in the domestic and international markets within the scope prescribed by the State Bank of Vietnam; n. Securities custody; o. Electronic wallet; p. Investing in government bond futures contracts; q. Purchasing debt	



- Main products/services: ABBANK operates in the monetary and banking services, including deposit taking, credit granting, payment services, treasury services, and other banking activities nationwide and abroad, in accordance with the license issued by the State Bank of Vietnam and the provisions of the law, to meet the diverse needs of all individual customers, small and medium-sized enterprises (“SMEs”), and large corporate customers. Main products and services include:
 - Deposit products: including accepting demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposits; issuing certificates of deposit and other deposit products and services.
 - Credit products: including credit in the form of loans (such as loans for production, trade and services; loans for buying, repairing, and building houses; loans for buying cars; installment loans; consumer loans; loans secured by savings accounts; student loans, etc.); discounting and rediscounting; bank guarantees; credit card issuance; overdraft services; domestic and international factoring; letters of credit; debt trading; and other forms of credit granting.
 - Domestic and international payment services: including opening payment accounts for customers, providing payment instruments, providing payment services through accounts such as checks, payment orders, payment authorizations, collection orders, collection authorizations, bank cards, money

transfers, other non-account payment services, collection and disbursement services; international payment services, international money transfers, participating in the national interbank payment system; collection services; remittances – MoneyGram; and other payment services.

- Other products and services: foreign exchange trading and services; treasury services; financial capacity verification; Mobile Banking; trust, receiving trust, and agency services in banking operations; insurance agency activities; asset custody services, safe deposit box rental; buying and selling State Bank bills and corporate bonds; buying and selling other securities; currency brokerage; banking consulting; buying and selling government debt instruments and government bonds; bond issuance; securities custody; supervisory banking operations; collateral management agency as prescribed by relevant laws; e-wallets and other business activities as per ABBANK's establishment and operation license.
9. Banking operating license No. 0031/NH-GP dated April 15, 1993, reissued under License No. 120/GP-NHNN dated December 12, 2018 by the State Bank of Vietnam and its relating Decisions on amending and supplementing License No. 120/GP-NHNN (updated and amended charter capital according to Decision No. 1360/QD-NHNN dated July 13, 2023, amended head office address according to Decision No. 1901/QD-NHNN dated August 6, 2025).

II. Purpose of the issuing of shares

Based on the Plan for increasing charter capital as per the Shareholders' General Meeting Resolution dated September 16, 2025, of ABBank, the entire amount raised from the the issuing of shares will be added to ABBank's capital and used to provide credit to customers.

III. Plan of the issuing of shares

1. Stock Name: An Binh Commercial Joint Stock Bank Shares.
2. Stock Type: Common shares.
3. Total number of shares issued: 1,035,036,762 shares
4. Number of shares outstanding: 1,035,036,762 shares
5. Number of treasury shares: 0 share
6. Number of shares expected to be issued: 51,751,800 shares
7. Total value of shares expected to be issued at par value: VND 517,518,000,000
8. Issuance ratio: 5% of the total number of shares outstanding
9. Transfer restriction period: 1 year from the end date of the issuance
10. Issuing price: VND 10,000/share.
11. Blocked account for receiving share purchase payments:
 - Account number: 1220678888
 - Opened at: Vietnam Investment and Development Bank (BIDV) - Ha Thanh Branch
12. Share purchase payment period: From February 5, 2026 to February 25, 2026.



THE LEGAL REPRESENTATIVE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Signed)

Vu Van Tien